

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 66/2024/HSST
Ngày: 06/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Tiến Dũng

Bà Nguyễn Thị Hương.

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Công Hưng- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; điểm cầu thành phần đặt tại nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Thanh D, sinh năm 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: 215 Hoàng Diệu 2, khu phố 3, phường L, thành phố T, Thành phố H; Nơi cư trú: Căn hộ 6.03, Chung cư TDH Phước L khu phố 1, phường PB, thành phố T, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Tự do; con ông Trần Văn N (chết) và bà Phạm Thị D, sinh năm 1957; chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 04/9/2014, Toà án nhân dân thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 542 ngày 04/9/2014), chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2020; Ngày 11/8/2020, Toà án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 96 ngày 11/8/2020), chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/10/2022; tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 26/8/2023 cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức- có mặt. Bị cáo tham gia tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 25/8/2023, Tổ tuần tra 363 Công an thành phố Thủ Đức, đi tuần tra đến trước nhà số 300 đường Lê Văn Việt, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Trần Thanh D đang điều khiển xe mô tô biển số 60B1 – 294.17 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra ghi nhận trong túi đeo chéo có chữ Levi's mà D đang đeo có một hộp giấy có nội dung người nhận "Nguyễn Minh Hải, địa chỉ: 20 Kim Đồng, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu; Số điện thoại: 0934227677", bên trong hộp giấy có 01 cây roi cán gỗ dài 16cm được quấn dây nhựa màu hồng, cán roi quấn băng keo màu vàng. Do nghi vấn D sử dụng trái phép chất ma túy nên Tổ công tác đưa D về Công an phường Tăng Nhơn Phú B làm việc. Sau đó, Công an phường Tăng Nhơn Phú B, tiến hành đưa D đi xét nghiệm chất ma túy, kết quả D dương tính với MET, khi xét nghiệm xong, Công an phường Tăng Nhơn Phú B tiếp tục kiểm tra lại đồ vật thu giữ của D thì phát hiện 02 gói nylon chứa tinh thể không màu được giấu bên trong cán roi được quấn băng keo màu vàng, nghi là ma túy nên Cơ quan Công an đã tiến hành thu giữ. Tuy nhiên, D không thừa nhận 02 gói ma túy này là của D.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của D tại địa chỉ số căn hộ 6.03, chung cư TDH Phước Long, tổ 7, Khu phố 1, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, phát hiện 01 gói nylon chứa tinh thể không màu để trên ghế đôn trong phòng ngủ của D. D khai nhận số ma túy trên là của D được một người bạn tên Đức (Chưa rõ lai lịch), ở Quận 7, cho để sử dụng.

Kết quả xác minh tại địa chỉ số 20 Kim Đồng, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, kết quả tại địa phương không có địa chỉ trên nên không xác định được đối tượng Nguyễn Minh Hải.

Xác minh nhân thân lai lịch của D kết quả D có 02 tiền án về loại tội ma túy.

Kết luận giám định số 9443/KL-KTHS ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine, khối lượng 0,1883 gam, khối lượng còn lại sau giám định là 0,01198 gam.

Kết luận giám định số: 9442/KL-KTHS ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận 02 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, khối lượng 6,1987 gam, khối lượng còn lại sau giám định là 6,1009 gam.

Kết luận giám định số: 5790/KL-KTHS ngày 28 tháng 9 năm 2023 của phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: trên các mẫu giám định AND người. Phân tích kiểu gen không đủ điều kiện để truy nguyên.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Trần Thanh D: dương tính với MET.

Tại bản cáo trạng số: 88/CT-VKS ngày 01/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Thanh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Sau khi trình bày bản luận tội vị đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Thanh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đồng thời đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Thanh D 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Bị cáo Trần Thanh D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra Viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai của bị cáo Trần Thanh D phù hợp với bản kết luận giám định về ma túy của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định bị cáo Trần Thanh D đã bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 542 ngày 04/9/2014) và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 96 ngày 11/8/2020), chưa được xóa án tích mà có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,1883 gam, loại Ketamine với mục đích sử dụng. Do đó có căn cứ xác định bị cáo Trần Thanh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố là có căn cứ pháp luật.

[3]. Xét về tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Tội phạm mà bị cáo gây ra nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an cho xã hội, gây nguy hại cho sức khỏe của con người, góp phần làm băng hoại đạo đức xã hội, kích thích các tệ nạn xã hội khác có cơ hội phát triển, bản thân bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử về tội liên quan đến ma túy và bị xử áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện nhiều lần nhưng khi chấp hành xong lại tiếp tục tàng trữ ma túy để sử dụng nên cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi

phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh Diễm, Cán bộ Nguyễn Thị Phương Mai, bên trong là ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,01198 gam; 01 cây roi quần dây nhựa màu hồng; 01 dao bấm màu đen; 01 túi đeo màu đỏ; 01 hộp giấy, 01 biên số 60B1 – 294.17 thì cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, 01 điện thoại di động hiệu Redmi, bị cáo dùng vào việc phạm tội thì cần tịch thu sung công vào ngân sách nhà nước.

- 01 xe mô tô màu đỏ hiệu Vision, số khung: JF66E0490565, số máy: RLHJF581XGY569026, kết quả xác minh là xe có biển số 60F2-800.73 đứng tên bà Nguyễn Thị Mai, cư trú tại phường Quang Vinh, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, đứng tên chủ sở hữu nhưng bà Mai đã đi khỏi địa phương từ lâu nên Cơ quan điều tra không liên hệ làm việc được; 01 biển số 60B1 – 294.17, kết quả xác minh biển số xe: 60B1 – 294.17 là của xe honda hiệu Click do bà Nguyễn Thị Nguyệt, cư trú tại phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu, nhưng bà Nguyệt đã bán xe trên từ lâu. Do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên cần thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để truy tìm chủ sở hữu đối với 01 xe mô tô màu đỏ hiệu Vision, số khung: JF66E0490565, số máy: RLHJF581XGY569026, sau 06 tháng kể từ ngày thông báo mà không xác định được chủ sở hữu thì cần tịch thu sung công vào ngân sách nhà nước.

[6]. Đối với 02 gói nylon thu giữ trong cán roi có quần bằng keo, quá trình điều tra chưa xác định được của ai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với đối tượng tên Đức (chưa rõ lai lịch) cho D ma túy để sử dụng, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[7]. Về án phí: Xét cần buộc bị cáo Trần Thanh D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự và nghị quyết quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Thanh D 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2023.

3. Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh Điềm, Cán bộ Nguyễn Thị Phương Mai, bên trong là ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,01198 gam; 01 cây roi quần dây nhựa màu hồng; 01 dao bấm màu đen; 01 túi đeo màu đỏ; 01 hộp giấy, 01 biển số 60B1 – 294.17.

Tịch thu sung công vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone, 01 điện thoại di động hiệu Redmi.

Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để truy tìm chủ sở hữu đối với 01 xe mô tô màu đỏ hiệu Vision, số khung: JF66E0490565, số máy: RLHJF581XGY569026. Sau 06 tháng kể từ ngày thông báo mà không xác định được chủ sở hữu đối với chiếc xe này thì cần tịch thu sung công vào ngân sách nhà nước.

(Phiếu nhập kho số NK/150C ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo Trần Thanh D phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Thủ Đức;
- Công an Tp. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Đức;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Thắng